Form No. 3454-269 Rev A

TORO®

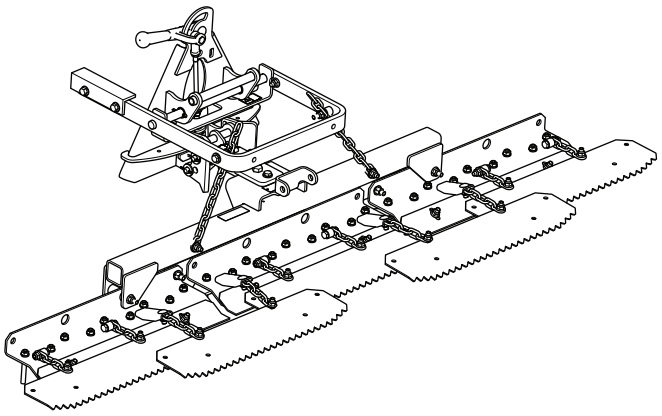
Count on it.

Hướng dẫn sử dụng
cho Người vận hành

Cào Răng

Bộ kéo Sand Pro®/Infield Pro® 3040 và 5040

Số Model 08751—Số Sê-ri 400000000 trở lên



Đăng ký tại www.Toro.com.
Hướng dẫn Ban đầu (TA)

CE UK CA

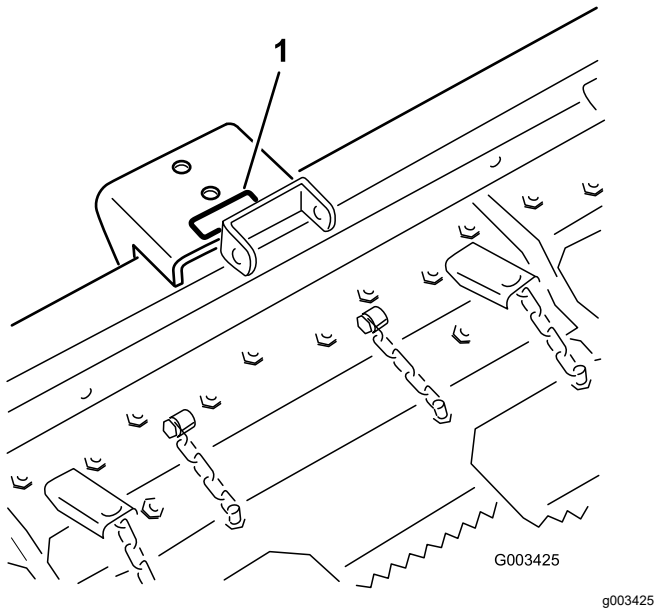
3454-269

Giới thiệu

Vui lòng đọc kỹ thông tin này để hiểu cách vận hành và bảo trì sản phẩm đúng cách, cũng như để tránh gây chấn thương và làm hư hỏng sản phẩm. Bạn là người chịu trách nhiệm vận hành sản phẩm đúng cách và an toàn.

Bạn có thể liên hệ trực tiếp với Toro tại địa chỉ www.Toro.com để xem các thông tin về sản phẩm và phụ kiện, trợ giúp tìm đại lý hoặc đăng ký sản phẩm của bạn.

Bất cứ khi nào bạn cần dịch vụ, phụ tùng Toro chính hãng hoặc thông tin bổ sung, vui lòng chuẩn bị sẵn mẫu máy, số sê-ri của sản phẩm và liên hệ với Đại lý dịch vụ được ủy quyền hoặc Dịch vụ Khách hàng của Toro. Hình 1 xác định vị trí của mẫu máy và số sê-ri trên sản phẩm. Hãy viết các số vào khoảng trống cho sẵn.



g003425

Hình 1

1. Vị trí mẫu máy và số sê-ri

Số Model _____

Số Sê-ri _____

Hướng dẫn sử dụng này xác định các nguy cơ tiềm ẩn và có chứa các thông báo an toàn được xác định bằng ký hiệu cảnh báo an toàn (Hình 2), báo hiệu nguy cơ có thể gây chấn thương nghiêm trọng hoặc gây tử vong nếu bạn không tuân theo các biện pháp phòng ngừa được khuyến nghị.



g000502

Hình 2

Ký hiệu cảnh báo an toàn

Hướng dẫn sử dụng này sử dụng 2 cụm từ để nêu bật thông tin. **Các chú ý quan trọng** về thông tin cơ học đặc biệt và **Lưu ý** để nhấn mạnh thông tin chung mà bạn cần đặc biệt lưu tâm.

Nội dung

An toàn 3
Đề can An toàn và Hướng dẫn 3
Thiết lập 4
1 Lắp ráp Cào 5
2 Gắn Cào Răng vào Bộ Kéo 6
3 Điều chỉnh Cụm Liên kết 6
Tổng quan về Sản phẩm 8
Vận hành 8
Thời gian Đào tạo 8
Lời khuyên về việc cào 8
Mô hình Cào 8
Tiến vào và Ra khỏi Hố cát 9
Điều chỉnh Góc độ của Cào 9
Điều chỉnh Bay 10
Điều chỉnh Bu lông Dừng Cào 10
Sử dụng Trọng lượng Kéo 10
Thiết lập Vị trí Vận chuyển 10
Kiểm tra và Rửa Cào và Bộ kéo 10
Bảo trì 12
Bôi mỡ Đầu nối Bộ gá 12

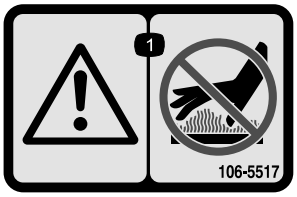
© 2018—The Toro® Company

Bảo lưu mọi quyền

An toàn

Đề can An toàn và Hướng dẫn

Người vận hành có thể dễ dàng nhìn thấy các nhãn mác và hướng dẫn an toàn được đặt gần bất kỳ khu vực nào có thể xảy ra nguy hiểm. Hãy thay thế bất kỳ nhãn mác nào bị hỏng hoặc bị thiếu.



decal106-5517

106-5517

1. Cảnh báo — không chạm vào bề mặt nóng.

Thiết lập

Bộ phận Lỏng lẻo

Sử dụng biểu đồ bên dưới để xác minh rằng tất cả các bộ phận đã được giao hàng.

Quy trình	Mô tả	Số lượng.	Sử dụng
1	Cụm cào răng	1	Lắp ráp cào.
	Thanh kéo	1	
	Bu lông (1/2 x 1-3/4 inch)	1	
	Đai ốc mặt bích (1/2 inch)	1	
	Đai ốc lục giác (1/2 inch)	1	
	Bu lông đầu mặt bích (3/8 x 1 inch)	1	
	Đai ốc mặt bích (3/8 inch)	1	
	Cụm đầu nối bộ gá	1	
	Chốt kẹp ghim	2	
	Cụm cánh tay nâng	1	
	Thanh trục	1	
	Bu lông (3/8 x 1-1/4 inch)	1	
	Êcu hãm (3/8 inch)	1	
2	Bu lông (3/8 x 2-1/2 inch)	2	Gắn cào răng vào bộ kéo.
	Vòng đệm (3/8 x 7/8 inch)	4	
	Vòng chêm	2	
	Êcu hãm (3/8 inch)	2	
3	Không có bộ phận nào bắt buộc	–	Điều chỉnh cụm liên kết.

1

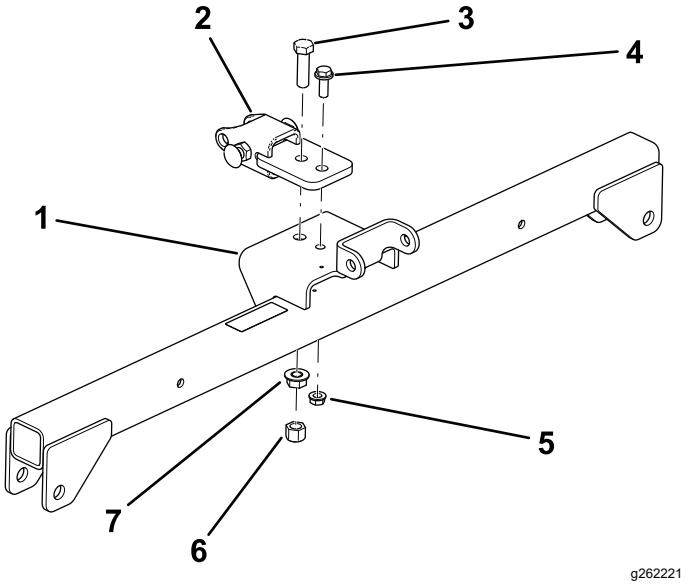
Lắp ráp Cào

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

1	Cụm cào răng
1	Thanh kéo
1	Bu lông (1/2 x 1-3/4 inch)
1	Đai ốc mặt bích (1/2 inch)
1	Đai ốc lục giác (1/2 inch)
1	Bu lông đầu mặt bích (3/8 x 1 inch)
1	Đai ốc mặt bích (3/8 inch)
1	Cụm đầu nối bộ gá
2	Chốt kẹp ghim
1	Cụm cánh tay nâng
1	Thanh trục
1	Bu lông (3/8 x 1-1/4 inch)
1	Êcu hãm (3/8 inch)

Quy trình

1. Gắn lỏng thanh kéo vào lỗ phía trước trong cụm giá treo (Hình 3) bằng bu lông (1/2 x 1-3/4 inch), đai ốc mặt bích (1/2 inch) và đai ốc lục giác (1/2 inch).



Hình 3

1. Cụm giá treo
2. Thanh kéo
3. Bu lông (1/2 x 1-3/4 inch)
4. Bu lông (3/8 x 1 inch)
5. Đai ốc mặt bích (3/8 inch)
6. Đai ốc lục giác (1/2 inch)
7. Đai ốc mặt bích (1/2 inch)

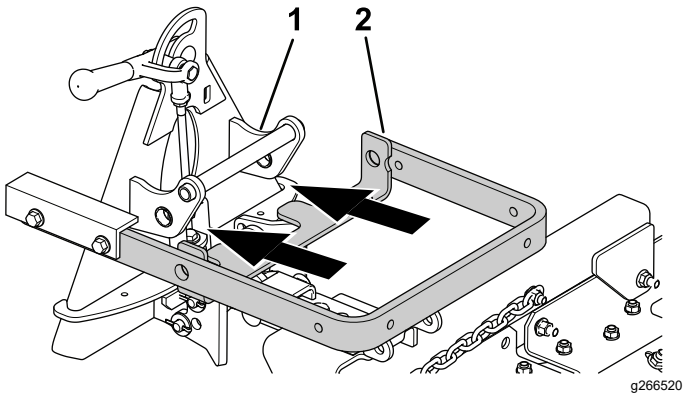
2. Gắn lỏng ống lưỡi vào lỗ phía sau trong cụm giá treo bằng bu lông đầu mặt bích (3/8 x 1 inch) và đai ốc mặt bích (3/8 inch).

   Tạo mô-men xoắn của đai ốc như sau:

   - Đai ốc mặt bích (1/2 inch) — 104 đến 126 N·m
   - Đai ốc lục giác (1/2 inch) — 91 đến 113 N·m
   - Đai ốc mặt bích (3/8 inch) — 22 đến 27 N·m

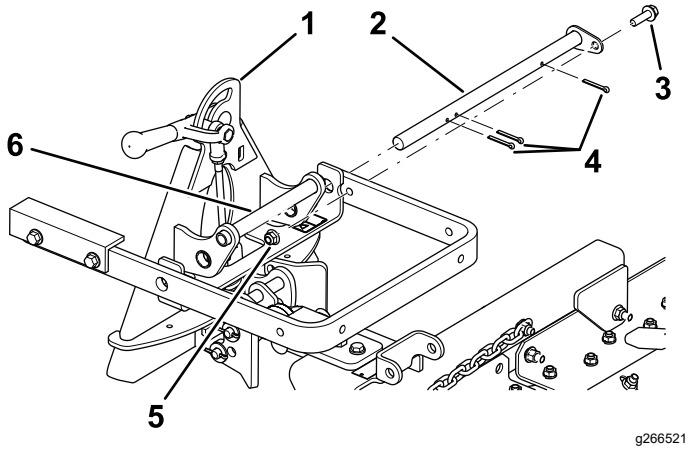
3. Căn chỉnh cánh tay nâng với khung trên đầu nối bộ gá (Hình 4) và kết nối các bộ phận này bằng thanh trục như được minh họa trong Hình 5.

   Lưu ý: Khi di chuyển đầu nối bộ gá, hãy sử dụng tay cầm ở phía sau đầu nối (Hình 4).



Hình 4

1. Đầu nối bộ gá
2. Tay đòn nâng



g266521

Hình 5

1. Đầu nối bộ gá
2. Thanh trục
3. Chốt kẹp ghim
4. Bu lông (3/8 x 1-1/4 inch)
5. Êcu hãm (3/8 inch)
6. Tay cầm

4. Cố định thanh trục (Hình 5) bằng 3 chốt kẹp ghim và chốt (3/8 x 1-1/4 inch) và đai ốc khóa (3/8 inch).

2

Gắn Cào Răng vào Bộ Kéo

Các bộ phận cần thiết cho quy trình này:

2	Bu lông (3/8 x 2-1/2 inch)
4	Vòng đệm (3/8 x 7/8 inch)
2	Vòng chêm
2	Êcu hãm (3/8 inch)

Quy trình

1. Tháo mọi bộ gá ra khỏi phía sau máy.
2. Hạ thấp đầu nối bộ kéo và đưa bộ kéo trở lại vị trí phía trước đầu nối bộ gá.

   Lưu ý: Đảm bảo cần khóa được xoay sang trái (vị trí mở khóa) khi nhìn từ phía sau máy.
3. Trượt đầu nối bộ gá lên trên đầu nối bộ kéo.

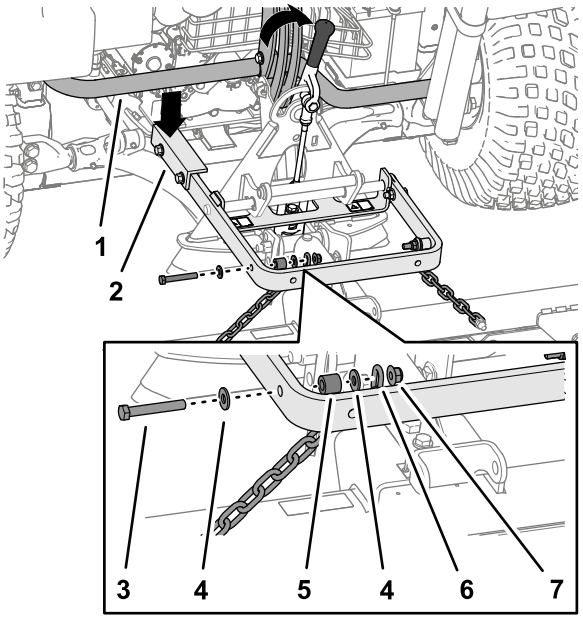
   Quan trọng: **Cánh tay dài của cụm cánh tay nâng phải nằm dưới cụm khung phía sau của bộ kéo (Hình 6).**

⚠ THẬN TRỌNG

Bạn có thể bị kẹp ngón tay của mình giữa bộ gá và đầu nối bộ kéo.

Luôn nâng và di chuyển bộ gá bằng tay cầm ở mặt sau của đầu nối bộ gá (Hình 6).

4. Xoay cần khóa sang bên phải để khóa các đầu nối lại với nhau.
5. Siết chặt liên kết trên cùng của mỗi chuỗi với bên ngoài của cánh tay nâng (Hình 6) bằng cách sử dụng 1 bu lông (3/8 x 2-1/2 inch), 2 vòng đệm (3/8 x 7/8 inch), 1 vòng chêm và một êcu hãm (3/8 inch).



g220791

Hình 6

1. Khung ống của bộ kéo
2. Cánh tay dài của cụm cánh tay nâng
3. Bu lông (3/8 x 2-1/2 inch)
4. Vòng đệm (3/8 x 7/8 inch)
5. Vòng chêm
6. Xích
7. Êcu hãm (3/8 inch)

Lưu ý: Để vận hành cào đúng cách, các xích phải chùng khi cào ở vị trí hạ xuống (vận hành).

Lưu ý: Đảm bảo tất cả các cào hoàn thiện gối chồng đúng cách, nằm phẳng và không có dây xích nào bị kẹt hoặc bị xoắn.

3

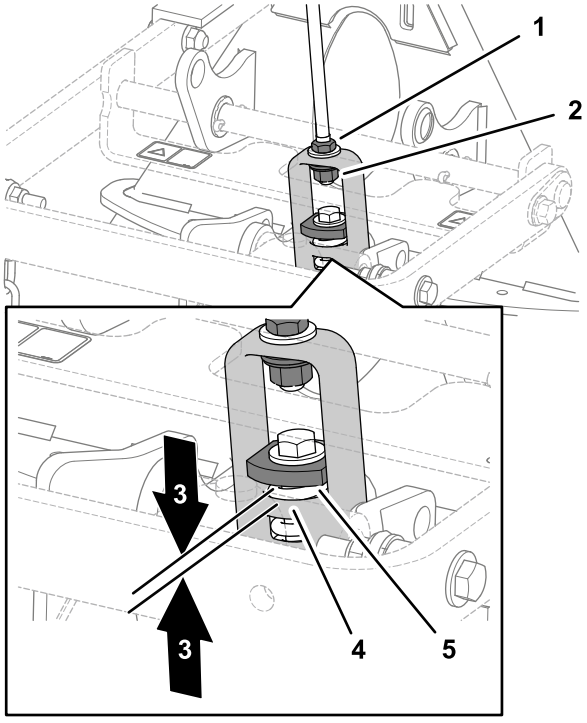
Điều chỉnh Cụm Liên kết

Không có Bộ phận nào Bắt buộc

Quy trình

1. Với cào được gắn và siết chặt trên bộ kéo, hãy nâng bộ gá lên.
2. Đo khoảng cách giữa vòng đệm nặng và vai vòng ôm nâng trên đầu nối bộ gá như được minh họa trong Hình 7.

   Lưu ý: Liên kết được điều chỉnh chính xác nếu bạn đo khoảng cách — 1,5 đến 2 mm giữa vòng đệm nặng và vai vòng ôm nâng (Hình 7).

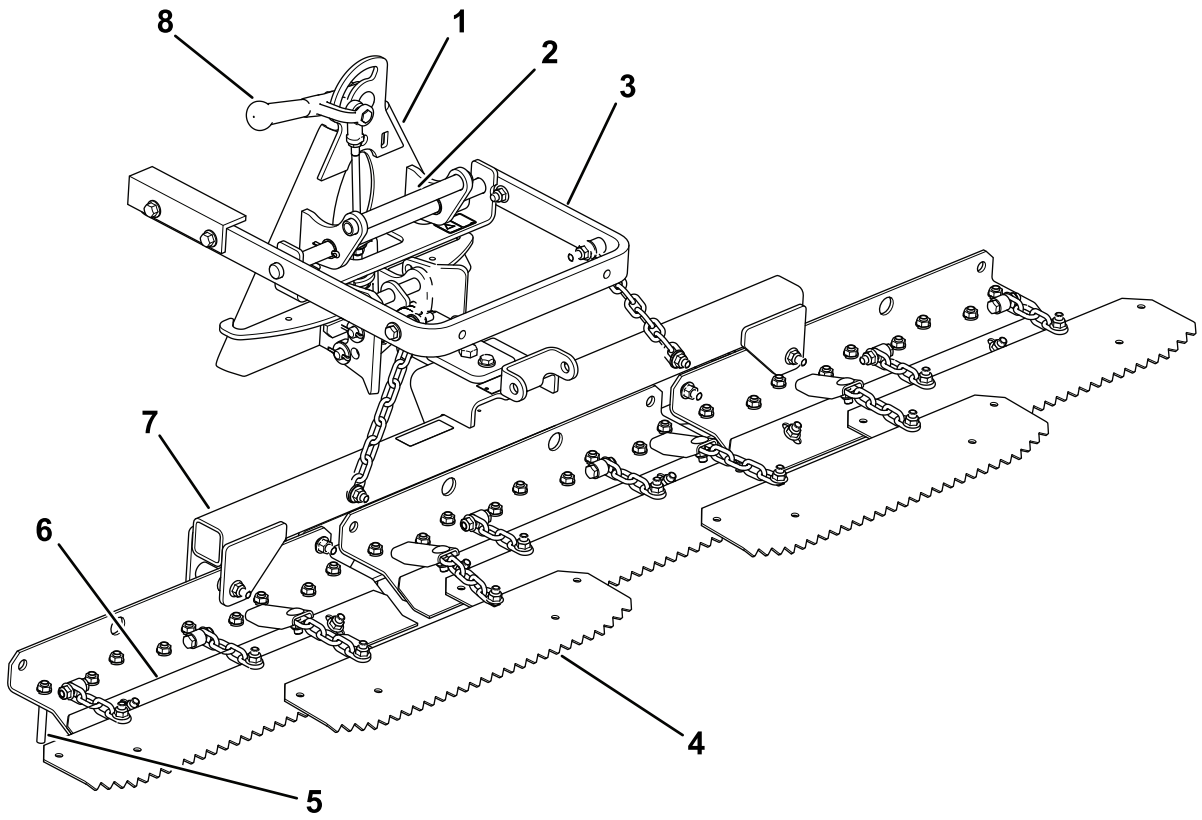


Hình 7

1. Đai ốc hãm
2. Đai ốc điều chỉnh
3. 1,5 đến 2 mm
4. Vai vòng ôm nâng
5. Vòng đệm nặng

3. Nếu khoảng cách không chính xác, hãy nới lỏng đai ốc hãm và siết chặt hoặc nới lỏng đai ốc điều chỉnh trên cụm liên kết nếu cần để thay đổi khoảng cách. (Hình 7).

Tổng quan về Sản phẩm



g262222

Hình 8

1. Đầu nối bộ gá
2. Tay cầm
3. Tay đòn nâng
4. Cào hoàn thiện
5. Ngạnh
6. Bay
7. Giá treo cào răng
8. Cần khóa

Vận hành

Hãy đọc phần này về cách cào trước khi cào hố cát. Cách điều chỉnh bộ gá cào răng được xác định dựa trên nhiều điều kiện. Kết cấu và độ sâu của cát, độ ẩm, cỏ và độ nén có thể khác nhau tùy từng sân, hoặc thậm chí tuỳ từng hố cát trong cùng một sân. Hãy điều chỉnh cào để có được kết quả tối ưu trong khu vực của bạn.

Thời gian Đào tạo

Thực hành cào trong một hố cát lớn và bằng phẳng trên sân. Thực hành khởi động, dừng, rẽ, nâng và hạ cào; ra vào hố cát; v.v.. Thực hành ở tốc độ động cơ vừa phải và tốc độ trên mặt đất chậm. Thời gian đào tạo này sẽ giúp bạn tự tin vận hành máy.

Lưu ý: Không lùi bộ kéo khi bộ gá đang ở vị trí hạ. Thao tác này có thể làm hư hỏng bộ gá.

Lời khuyên về việc cào

Nếu cát đủ sâu, bạn có thể cào đến sát mép hố cát trong những khu vực bằng phẳng.

Nếu cát bay ra ngoài mặt cỏ, hãy tránh xa mép hố cát ở khoảng cách vừa đủ để tránh làm xáo trộn lớp đất bên dưới.

Không cào quá gần bờ dốc và ngắn. Cát sẽ chỉ chảy xuống vào đáy hố cát.

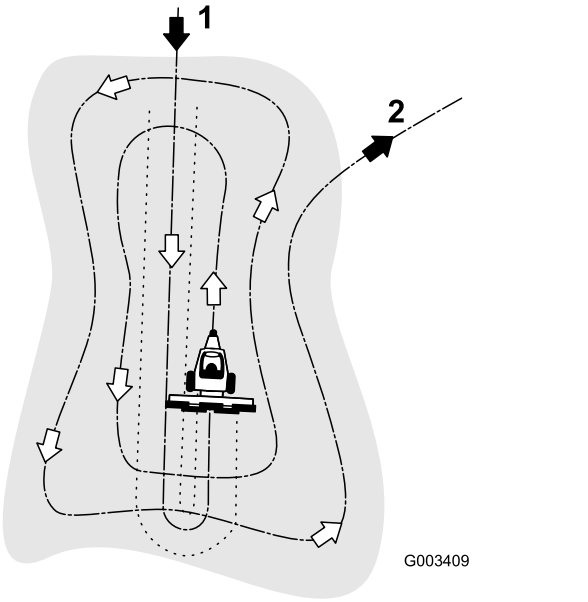
Có thể cần phải sử dụng cào tay để sửa lại đường cào trên các bờ dốc, hố nhỏ, v.v.

Mô hình Cào

Cào hố cát theo mô hình được minh họa trong Hình 9. Mô hình này giúp tránh chồng lấn không cần thiết, giữ cho độ nén ở mức tối thiểu và để lại mô hình gọn gàng, hấp dẫn trên cát.

Tiến thẳng vào hố cát theo chiều dài nơi bờ ít dốc nhất. Lái qua giữa hố đến gần cuối hố, rẽ gấp nhất có thể theo một trong hai hướng và quay lại ngay cạnh đường chạy đầu tiên. Tạo đường xoắn ốc hướng về phía ngoài như được minh họa trong bức vẽ và rời khỏi hố theo góc vuông trong khu vực bằng phẳng.

Chừa lại các bờ dốc, ngắn và các hố nhỏ để sửa lại đường cào bằng cào tay.



Hình 9

1. Tiến thẳng vào hố cát theo chiều dài trong khu vực bằng phẳng.
2. Ra khỏi hố cát theo góc vuông trong khu vực bằng phẳng.

Tiến vào và Ra khỏi Hố cát

Khi tiến vào hố cát, không hạ cào xuống cho đến khi cào đã nằm hoàn toàn trên mặt cát. Thao tác này giúp tránh cắt phải mặt cỏ hay kéo cỏ xén hoặc mảnh vụn khác vào trong hố cát. Hạ cào xuống khi máy di chuyển.

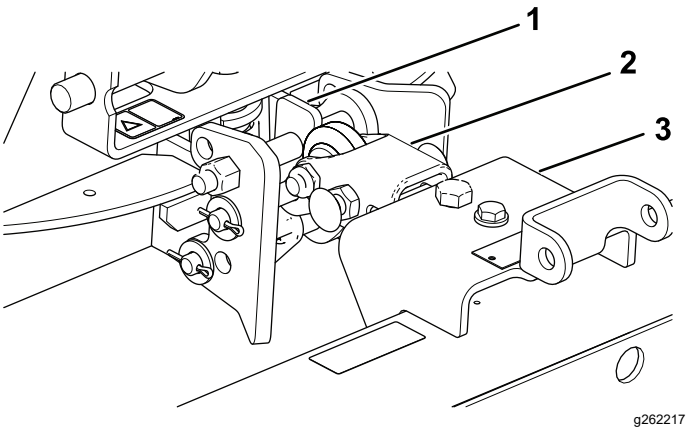
Khi ra khỏi hố cát, bắt đầu nâng cào lên khi bánh xe trước đã rời khỏi hố. Khi máy di chuyển ra ngoài, cào sẽ nâng lên và không làm dây cát ra cỏ.

Bạn sẽ nhanh chóng nắm được thời điểm cần thiết để tiến vào và rời khỏi hố cát đúng cách thông qua kinh nghiệm và luyện tập.

Điều chỉnh Góc độ của Cào

Bạn có thể thay đổi vị trí cào để tăng hoặc giảm độ mạnh của cào trong cát. Gắn thanh kéo và cào như được minh họa trong những hình sau để đạt được độ mạnh mong muốn.

Thiết lập mức tiếp xúc tối thiểu của răng

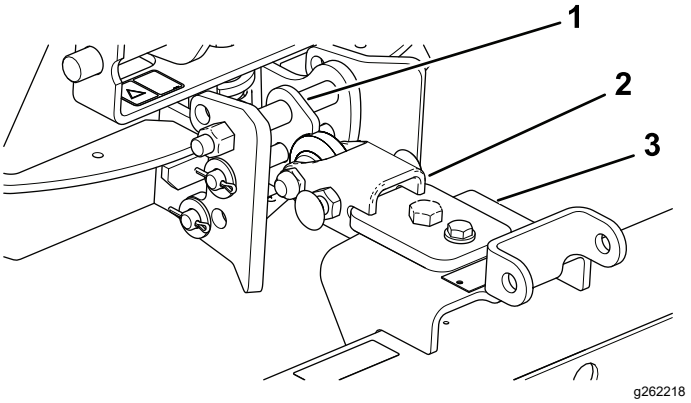


Hình 10

1. Mặt phẳng xoay lên phía trên
2. Thanh kéo
3. Cào

1. Gắn cụm cầu móc sao cho mặt phẳng xoay lên phía trên (Hình 10).
2. Lắp ráp thanh kéo vào mặt dưới của cụm giá treo (Hình 10).

Thiết lập mức tiếp xúc tối đa của răng



Hình 11

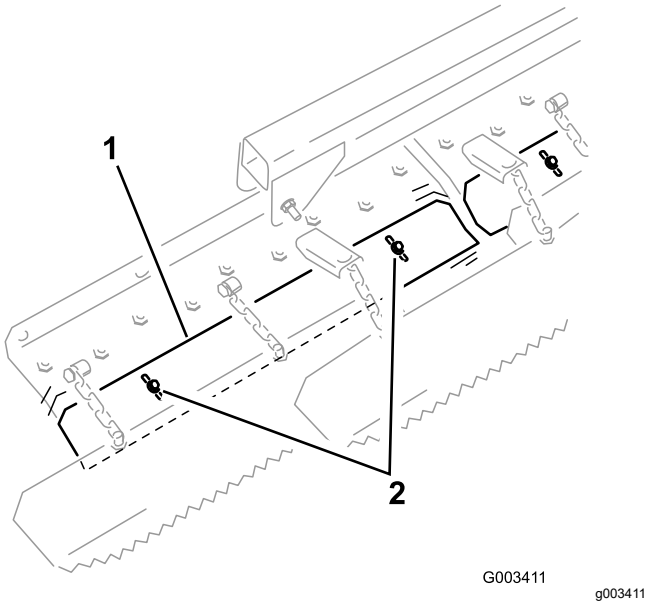
1. Mặt có góc xoay lên phía trên
2. Thanh kéo
3. Cào

1. Gắn cụm cầu móc sao cho mặt có góc xoay lên phía trên (Hình 11).
2. Lắp ráp thanh kéo vào mặt trên của cụm giá treo (Hình 11).

Điều chỉnh Bay

Bạn có thể điều chỉnh độ dài của bay để tăng hoặc giảm mức độ xuyên của ngạnh.

Nới lỏng các vít gắn bay, di chuyển bay lên hoặc xuống đến vị trí mong muốn và siết chặt các vít (Hình 12).

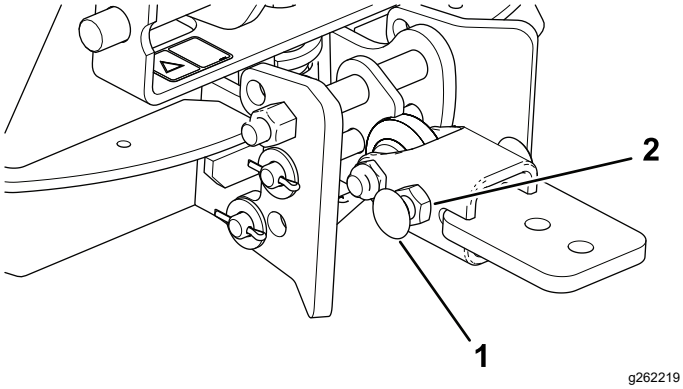


Hình 12

1. Bay
2. Vít gắn

Điều chỉnh Bu lông Dừng Cào

Nới lỏng các đai ốc hãm và xoay các bu lông dừng cào (Hình 13) ra ngoài để hạn chế cào quay từ bên này sang bên kia. Siết chặt các đai ốc hãm để khóa điều chỉnh.



Hình 13

1. Bu lông dừng (2)
2. Đai ốc hãm (2)

Sử dụng Trọng lượng Kéo

Bạn có thể gắn các trọng lượng tùy chọn lên cào hoàn thiện nếu cát bị ẩm hoặc thô hoặc nếu có dấu chân sâu trong hố cát. Đặt hàng Bộ phận số 18-7570 từ nhà phân phối Toro được ủy quyền của bạn.

Thiết lập Vị trí Vận chuyển

Hoàn thành quy trình sau để tăng chiều cao của cào khi vận chuyển:

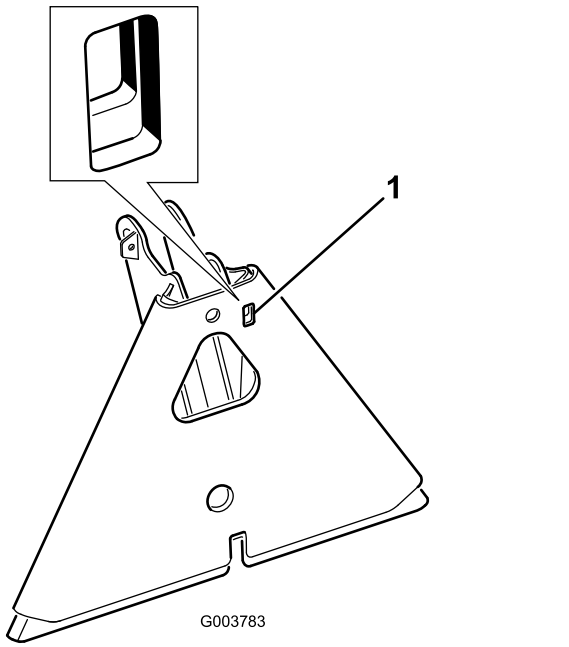
1. Hạ cào và cụm nâng xuống càng thấp càng tốt.
2. Ngắt kết nối xích và tay đòn nâng rồi kết nối lại ở vị trí cao hơn.

Lưu ý: Để đảm bảo cào có thể vận hành đúng cách, hãy trả xích về vị trí chùng ban đầu trước khi vận hành cào.

Kiểm tra và Rửa Cào và Bộ kéo

Sau khi cào, hãy rửa máy thật sạch. Vì máy này chủ yếu được sử dụng trên cát và cát có tính mài mòn rất cao nên hãy rửa sạch cát sau mỗi lần sử dụng. Nếu bạn rửa máy thường xuyên (trước khi cát có thể bám lại), hãy dùng ống mềm đã tháo mắt phun để rửa máy bằng dòng nước. Dòng áp suất cao có thể đẩy cát vào trong khu vực mài mòn và trở thành hợp chất mài mòn.

Lưu ý: Nếu đầu nối bộ gá đang gắn vào đầu nối bộ kéo, hãy chèn xà beng hoặc tua vít vào khe nạy để tháo rời các bộ phận ra (Hình 14).



g003783

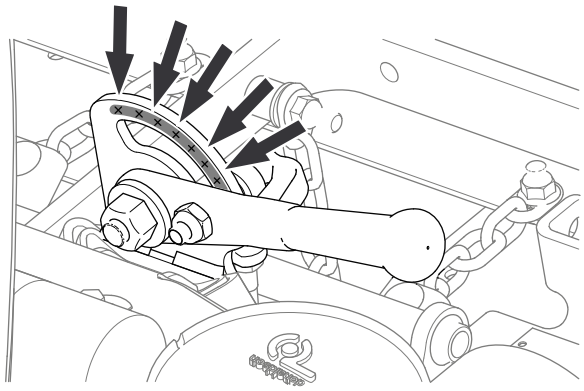
Hình 14

1. Khe nạy

Bảo trì

Bôi mỡ Đầu nối Bộ gá

Nếu cần khoá trên đầu nối bộ gá không thể xoay tự do và dễ dàng, hãy bôi một lớp mỡ nhẹ lên khu vực được minh họa trong Hình 15.



g220788

Hình 15

Lưu ý:

Lưu ý:

Thông báo về Quyền riêng tư của châu Âu

Thông tin Toro thu thập
Công ty Bảo hành Toro (Toro) tôn trọng quyền riêng tư của bạn. Nhằm xử lý yêu cầu bảo hành và liên hệ với bạn trong trường hợp thu hồi sản phẩm, chúng tôi yêu cầu bạn chia sẻ trực tiếp với chúng tôi những thông tin cá nhân nhất định hoặc thông qua công ty hoặc đại lý Toro tại địa phương của bạn.

Hệ thống bảo hành Toro được lưu trữ trên các máy chủ đặt tại Hoa Kỳ và luật bảo mật tại đây có thể không bảo vệ bạn tương tự như ở quốc gia của bạn.

KHI CHIA SẺ THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA BẠN VỚI CHÚNG TÔI, BẠN ĐỒNG Ý RẰNG THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA BẠN SẼ ĐƯỢC XỬ LÝ THEO CÁCH ĐÃ ĐƯỢC MÔ TẢ TRONG TRÔNG BÁO BẢO MẬT NÀY.

Cách Toro sử dụng thông tin
Toro có thể sử dụng thông tin cá nhân của bạn để xử lý các yêu cầu bảo hành, liên hệ với bạn trong trường hợp thu hồi sản phẩm và thực hiện những mục đích khác mà chúng tôi sẽ báo cho bạn biết. Toro có thể chia sẻ thông tin của bạn với các chi nhánh, đại lý hoặc các đối tác kinh doanh khác của chúng tôi liên quan đến bất kỳ hoạt động nào trong số này. Chúng tôi sẽ không bán thông tin cá nhân của bạn cho bất kỳ công ty nào khác. Chúng tôi có quyền tiết lộ thông tin cá nhân để tuân theo pháp luật hiện hành và theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền, để vận hành hệ thống bình thường hoặc để bảo vệ bạn hoặc những người dùng khác.

Lưu giữ Thông in các nhân của bạn
Chúng tôi sẽ lưu thông tin cá nhân của bạn miễn là chúng tôi cần sử dụng cho những mục đích thu thập thông tin ban đầu, hoặc các mục đích chính đáng khác (chẳng hạn như tuân thủ theo quy định), hoặc để tuân theo yêu cầu của pháp luật hiện hành.

Cam kết của Toro về Bảo mật thông tin cá nhân của bạn
Chúng tôi tiến hành các biện pháp phòng ngừa hợp lý để bảo vệ tính bảo mật của thông tin cá nhân của bạn. Chúng tôi cũng thực hiện các biện pháp để duy trì tính chính xác và nguyên trạng của thông tin cá nhân.

Truy cập và Sửa lỗi Thông tin cá nhân của bạn.
Nếu bạn muốn xem lại hoặc sửa lỗi thông tin cá nhân của mình, vui lòng liên hệ với chúng tôi qua email theo địa chỉ legal@toro.com.

Luật Tiêu dùng của Úc

Người tiêu dùng Úc sẽ thấy thông tin chi tiết về Luật tiêu dùng của Úc trong hộp hoặc tại đại lý Toro địa phương.

Bảo hành Toro

Bảo hành Giới hạn trong Hai Năm

Điều kiện và Sản phẩm được Bảo hành

Công ty Toro và các chi nhánh, Công Ty Bảo hành Toro, tuân theo thỏa thuận giữa họ, cùng bảo hành sản phẩm Thương mại Toro của bạn (sau đây được gọi là "Sản phẩm") không có khiếm khuyết về vật liệu hoặc kỹ thuật trong hai năm hoặc 1.500 giờ hoạt động*, tuỳ theo điều kiện nào xảy ra trước. Chế độ bảo hành này được áp dụng cho tất cả các sản phẩm, ngoại trừ Máy sục khí (tham khảo tuyên bố bảo hành riêng cho các sản phẩm này). Trong trường hợp đủ điều kiện bảo hành, chúng tôi sẽ sửa chữa Sản phẩm miễn phí cho bạn, bao gồm cả phí chẩn đoán, nhân công, phụ tùng và vận chuyển. Bảo hành này bắt đầu vào ngày Sản phẩm được giao cho người mua lẻ ban đầu.
* Sản phẩm được trang bị đồng hồ đo giờ.

Hướng dẫn Nhận Dịch vụ Bảo hành

Bạn có trách nhiệm thông báo cho Nhà phân phối Sản phẩm Thương mại hoặc Đại lý Sản phẩm Thương mại được Ủy quyền nơi mà bạn đã mua Sản phẩm ngay khi bạn cho là có đủ điều kiện để được bảo hành. Nếu bạn cần hỗ trợ khi xác định vị trí của Nhà phân phối Sản phẩm Thương mại hoặc Đại lý được Ủy quyền, hoặc nếu bạn có thắc mắc liên quan đến quyền hoặc trách nhiệm được bảo hành của mình, bạn có thể liên hệ với chúng tôi theo địa chỉ:

Phòng Dịch vụ Sản phẩm Thương mại Toro
Công ty Bảo hành Toro
8111 Lyndale Avenue South
Bloomington, MN 55420-1196

952–888–8801 hoặc 800–952–2740
E-mail: commercial.warranty@toro.com

Trách nhiệm của Chủ sở hữu sản phẩm

Là chủ sở hữu Sản phẩm, bạn có trách nhiệm thực hiện các hoạt động bảo trì và điều chỉnh bắt buộc được nêu trong *Hướng dẫn Vận hành*. Việc không thực hiện bảo trì và điều chỉnh theo yêu cầu có thể là lý do khiến yêu cầu bảo hành bị từ chối.

Các Hạng mục và Điều kiện Không được Bảo hành

Không phải tất cả các lỗi sản phẩm hoặc trục trặc xảy ra trong thời gian bảo hành đều là khiếm khuyết về vật liệu hoặc kỹ thuật. Chế độ bảo hành này không áp dụng cho những điểm sau đây:

- Lỗi sản phẩm do sử dụng các phụ tùng thay thế không phải của Toro, hoặc do lắp đặt và sử dụng các phụ kiện và sản phẩm bổ sung hoặc sửa đổi không mang thương hiệu Toro. Nhà sản xuất các mặt hàng này có thể cung cấp chương trình bảo hành riêng biệt.
- Lỗi sản phẩm do không thực hiện bảo trì và/hoặc điều chỉnh được khuyến nghị. Không bảo trì đúng cách sản phẩm Toro theo Quy trình Bảo trì Khuyến nghị được liệt kê trong *Hướng dẫn Vận hành* có thể dẫn đến yêu cầu bảo hành bị từ chối.
- Lỗi sản phẩm do vận hành Sản phẩm một cách lạm dụng, cẩu thả hoặc thiếu thận trọng.
- Các bộ phận bị tiêu hao qua quá trình sử dụng trừ khi phát hiện khiếm khuyết. Ví dụ về các phụ tùng bị tiêu hao hoặc được sử dụng hết trong quá trình vận hành thông thường của Sản phẩm bao gồm nhưng không giới hạn ở đệm phanh và lớp lót phanh, lớp lót ly hợp, lưỡi cắt, guồng xoắn, con lăn và vòng bi (kín hoặc bôi trơn), dao bụng, bugi, bánh xe đúc và vòng bi, lốp xe, bộ lọc, dây đai, và một số bộ phận của máy phun xịt như màng, vòi phun và van một chiều, v.v.
- Lỗi do ảnh hưởng từ bên ngoài. Lỗi do ảnh hưởng từ bên ngoài, bao gồm nhưng không giới hạn ở thời tiết, hoạt động bảo quản, ô nhiễm, sử dụng nhiên liệu, chất làm mát, chất bôi trơn, phụ gia, phân bón, nước hoặc hóa chất không được phê duyệt.
- Lỗi hoặc các vấn đề về hiệu suất do sử dụng nhiên liệu (ví dụ như xăng, dầu diesel hoặc dầu diesel sinh học) không tuân thủ các tiêu chuẩn tương ứng của ngành.
- Tiếng ồn, độ rung, hao mòn và xuống cấp thông thường.
- "Hao mòn" thông thường bao gồm nhưng không giới hạn ở hư hỏng ghế do mài mòn hoặc ăn mòn, bề mặt sơn bị mài mòn, nhãn mác hoặc cửa sổ bị trầy xước, v.v.

Phụ tùng

Phụ tùng được lên lịch thay thế theo bảo trì bắt buộc được bảo hành trong thời hạn tính đến thời gian thay thế theo lịch trình cho phụ tùng đó. Các phụ tùng được thay thế theo chế độ bảo hành này được bảo hành trong thời hạn bảo hành sản phẩm ban đầu và trở thành tài sản của Toro. Toro sẽ đưa ra quyết định cuối cùng liệu có sửa chữa hay thay thế bất kỳ phụ tùng hoặc phụ tùng lắp ráp hiện có nào hay không. Toro có thể sử dụng các phụ tùng tái sản xuất để sửa chữa theo bảo hành.

Bảo hành Ắc quy Chu kỳ xả sâu và Ắc quy Lithium-Ion:

Ắc quy chu kỳ xả sâu và Ắc quy Lithium-Ion được ghi cụ thể tổng số kilowatt-giờ mà chúng có thể cung cấp trong suốt thời gian sử dụng. Kỹ thuật vận hành, sạc lại và bảo trì có thể kéo dài hoặc giảm tổng thời gian sử dụng của ắc quy. Khi ắc quy trong sản phẩm này được tiêu thụ, lượng công việc hữu ích giữa các khoảng cách thời gian sạc sẽ giảm từ từ cho đến khi ắc quy bị chai hoàn toàn. Chủ sở hữu sản phẩm có trách nhiệm thay ắc quy bị chai do tiêu thụ thông thường. Chủ sở hữu sản phẩm có thể yêu cầu thay ắc quy trong thời gian bảo hành sản phẩm thông thường bằng chi phí của mình.
Lưu ý: (Chỉ dành cho ắc quy Lithium-Ion): Ắc quy Lithium-Ion chỉ được bảo hành theo tỷ lệ bắt đầu từ năm thứ 3 đến năm thứ 5 dựa trên thời gian sử dụng và kilowatt giờ đã sử dụng. Tham khảo *Hướng dẫn Vận hành* để biết thêm thông tin.

Chi phí Bảo trì do Chủ sở hữu chi trả

Điều chỉnh động cơ, bôi trơn, làm sạch và đánh bóng, thay bộ lọc, chất làm mát và hoàn thành bảo trì theo khuyến nghị là một số dịch vụ thông thường mà các sản phẩm Toro yêu cầu chủ sở hữu chi trả.

Điều kiện Chung

Sửa chữa do Nhà phân phối hoặc Đại lý được Ủy quyền của Toro thực hiện là biện pháp khắc phục duy nhất của bạn theo chế độ bảo hành này.

Công ty Toro hoặc Công ty Bảo hành Toro không chịu trách nhiệm pháp lý về thiệt hại gián tiếp, ngẫu nhiên hoặc do hậu quả liên quan đến sử dụng Sản phẩm Toro được bảo hành, bao gồm mọi chi phí hoặc lệ phí cung cấp thiết bị hoặc dịch vụ thay thế trong thời gian hợp lý xảy ra sự cố hoặc không sử dụng trong khi chờ hoàn thành sửa chữa theo chế độ bảo hành này. Ngoại trừ bảo hành Hệ thống khí thải được đề cập dưới đây, nếu được áp dụng, ngoài ra sẽ không có bảo hành rõ ràng nào khác. Tất cả các bảo hành ngầm định về khả năng thương mại và độ phù hợp cho việc sử dụng được giới hạn trong thời hạn của chế độ bảo hành rõ ràng này.

Một số tiểu bang không cho phép loại trừ trách nhiệm đối với các thiệt hại ngẫu nhiên hoặc do hậu quả, hoặc không cho phép giới hạn về khoảng thời gian bảo hành ngầm định, do đó, các trường hợp loại trách nhiệm bảo hành và giới hạn nêu trên có thể không áp dụng cho bạn. Chế độ bảo hành này cung cấp cho bạn các quyền pháp lý cụ thể và bạn cũng có thể có các quyền khác tùy theo từng tiểu bang.

Lưu ý về bảo hành động cơ:

Hệ thống Kiểm soát Khí thải trên Sản phẩm của bạn có thể được bảo hành theo yêu cầu đáp ứng bảo hành riêng do Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) Hoa Kỳ và/hoặc Ban Tài nguyên Khí California (CARB) thiết lập. Giới hạn về số giờ nêu trên không áp dụng cho Bảo hành Hệ thống Kiểm soát Khí thải. Tham khảo Tuyên bố về Bảo hành Kiểm soát Khí thải Động cơ được cung cấp kèm theo sản phẩm của bạn hoặc có trong tài liệu của nhà sản xuất động cơ để biết thông tin chi tiết

Các Quốc gia Khác ngoài Hoa Kỳ hoặc Canada

Khách hàng đã mua các sản phẩm của Toro xuất khẩu từ Hoa Kỳ hoặc Canada cần liên hệ với Nhà phân phối (Đại lý) Toro của mình để nhận chính sách đảm bảo áp dụng cho quốc gia, tỉnh hoặc tiểu bang tương ứng. Nếu bạn không hài lòng với dịch vụ của Nhà phân phối vì bất kỳ lý do nào, hoặc gặp khó khăn trong việc lấy thông tin đảm bảo, vui lòng liên hệ với Nhà nhập khẩu Toro.

374-0253 Rev D